TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN SƠN DƯƠNG** **TỈNH TUYÊN QUANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **118[a]**/2021/QĐST-HNGĐ	*Sơn Dương, ngày 31 tháng 3 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án thụ lý số: 33/2020/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 10 năm 2020, giữa:

- Nguyên đơn: Bà **Trương Thị T**, sinh năm 1973.

- Bị đơn: Ông **Hoàng Văn M**, sinh năm 1971.

Cùng địa chỉ: Tổ dân phố P, thị trấn S, huyện S, tỉnh Tuyên Quang.

Căn cứ vào các Điều 212, 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 3 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 3 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Trương Thị T và ông Hoàng Văn M.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Giao cháu Hoàng Hữu A, sinh ngày 29/9/2004 cho bà Trương Thị T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Ông Hoàng Văn M không phải cấp dưỡng nuôi con và được quyền đi lại thăm nom con chung không ai được cản trở. Cháu Hoàng Ngọc B hiện nay đã trên 18 tuổi, đủ khả năng lao động, không đề nghị Tòa án giải quyết.

- Về tài sản, đất đai, vay nợ chung: Các đương sự đều xác định không có, không đề nghị Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Bà Trương Thị T phải nộp 150.000đ *(một trăm năm mươi nghìn đồng)* tiền án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ *(ba trăm nghìn đồng)* theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0003603, ngày 19 tháng 10 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang; trả lại cho bà Trương Thị T số tiền 150.000đ *(một trăm năm mươi nghìn đồng)*. Ông Hoàng Văn M không phải nộp án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND huyện Sơn Dương;
- THADS huyện Sơn Dương;
- UBND thị trấn S;
- Các đương sự;
- Lưu.

THẨM PHÁN

Phạm Thị Quỳnh